

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN LÂM
TỈNH HUNG YÊN

Bản án số: 147/2024/HS-ST

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ngày 26 tháng 11 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÂM, TỈNH HUNG YÊN

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Nam Thắng

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Quang Điện
Ông Nguyễn Văn Kháng

- *Thư ký phiên toà:* Bà Phạm Thị Tươi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên toà:* Bà Đỗ Thị Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2024 Toà án nhân dân huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên tiến hành xét xử công khai, trực tuyến tại điểm cầu trung tâm là trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lâm; điểm cầu thành phần là Trại tạm giam Công an tỉnh H, vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 155/2024/TLST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 153/2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Mai Văn D (tên gọi khác: không); sinh ngày 20/9/2000; giới tính: nam; STQ: thôn Đ, xã C, huyện V, tỉnh Hưng Yên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: công nhân; con ông Mai Văn H (sinh năm 1970) và bà Đỗ Thị L (sinh năm 1977); gia đình có 02 chị em, D là thứ hai; vợ: Khương Thị Lan A (Sinh năm 2000); có 02 con, con lớn sinh năm 2019, con nhỏ sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: chưa có. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 20/6/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh H. Có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Cháu Nguyễn Đức D1, sinh ngày 09/02/2009. Người giám hộ cho cháu D1 là chị Lê Thị H1, sinh năm 1988; cùng có địa chỉ: thôn T, xã C, huyện V, tỉnh Hưng Yên. Đều vắng mặt.

Người làm chứng: ông Trịnh Đình N, sinh năm 1965; địa chỉ: thôn Đ, xã C, huyện V, tỉnh Hưng Yên. Vắng mặt.

NỘI DUNG

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thấy loại ma túy có tên thường gọi là (cỏ tô) được rao bán trên các hội, nhóm mạng xã hội Facebook. Đầu tháng 4/2024 Mai Văn D đã nảy ý định mua loại ma túy này về để chia nhỏ ra bán kiếm lời. D sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max lắp số thuê bao 0342896966 (đăng ký mang tên D) để đăng nhập vào tài khoản Facebook tên hiển thị “Ngọc K” đặt mua 01 gói (cỏ tô) với giá 500.000 đồng trên Hội nhóm T Hà Nội - Hưng Yên. Sau khi mua được ma túy (cỏ tô), Mai Văn D mua thuốc lá điều nhãn hiệu Thăng Long rồi rút hết các sợi thuốc trong điều thuốc lá Thăng Long ra, dùng chiếc đũa kim loại nhồi các sợi thực vật màu nâu và màu sẫm là ma túy (cỏ tô) vào điều thuốc lá Thăng L1 để bán với giá từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng/01 điều.

Do biết Mai Văn D bán ma túy (cỏ tô) nên từ ngày 19/5/2024 đến ngày 22/5/2024, Nguyễn Đức D1, sinh ngày 09/02/2009 ở thôn T, xã C, huyện V, tỉnh Hưng Yên, sử dụng chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A23 lắp số thuê bao 0977126523 đăng nhập tài khoản Facebook tên hiển thị “Ngg D” gọi và nhắn tin M đến tài khoản Facebook tên hiển thị “Ngọc Khoa” của Mai Văn D 03 lần trao đổi mua bán ma túy (cỏ tô), cụ thể: sáng ngày 19/5/2024, Mai Văn D bán 01 điều thuốc lá chứa ma túy (cỏ tô) cho Nguyễn Đức D1 với giá 50.000 đồng tại Giếng cỏ ở thôn Đ, xã C. Đến khoảng 21 giờ 00 phút ngày 21/5/2024, cũng tại địa điểm trên, Mai Văn D bán 01 điều thuốc chứa ma túy (cỏ tô) cho Nguyễn Đức D1 với giá 50.000 đồng. Đến khoảng 15 giờ 00 phút ngày 22/5/2024, Mai Văn D tiếp tục bán 01 điều thuốc chứa ma túy (cỏ tô) cho Nguyễn Đức D1 với giá 50.000 đồng. Tất cả số tiền bán ma túy cho Nguyễn Đức D1, Mai Văn D đã tiêu sài các nhân hết. Còn Nguyễn Đức D1 sau khi mua được ma túy đều sử dụng hết.

Tiếp đến khoảng 10 giờ 00 phút ngày 23/5/2024, Nguyễn Đức D1 tiếp tục dùng điện thoại của mình nhắn tin qua M hỏi mua 01 điều ma túy (cỏ tô), Mai Văn D đồng ý và hẹn đến nhà Mai Văn D lấy. Đến 11 giờ 15 phút cùng ngày, Nguyễn Đức D1 đi đến khu vực cổng nhà Mai Văn D thì Mai Văn D mang 01 điều thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long bên trong điều thuốc chứa ma túy (cỏ tô) đi từ trong nhà ra bán cho Nguyễn Đức D1 lấy số tiền 60.000 đồng thì bị Tổ công tác Công an xã C kiểm tra, phát hiện, lập biên bản thu giữ vật chứng, gồm: thu của Nguyễn Đức D1 01 điều thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long bên trong điều thuốc có chứa các sợi thực vật màu nâu, nghi là chất ma túy, được niêm phong trong phong bì ký hiệu **M1**. Đồng thời, Mai Văn D cũng tự nguyện giao nộp: Số tiền 60.000 đồng bao gồm 01 tờ tiền polime

mệnh giá 50.000 đồng và 01 tờ tiền polime mệnh giá 10.000 đồng; 01 gói nilon màu xanh, kích thước (07x8,5) cm bên trong chứa các sợi thực vật màu sẫm, nghi là chất ma túy, được niêm phong trong phong bì ký hiệu **M2**; 01 hộp giấy kích thước (26x20x45) cm bên trong hộp có: 01 túi nilon màu trắng, miệng túi đóng kín, kích thước (20x15) cm bên trong chứa các sợi thực vật màu nâu và 01 túi nilon màu trắng, miệng túi đóng kín, kích thước (5,5x4) cm bên trong chứa các sợi thực vật màu nâu, nghi là chất ma túy, được niêm phong trong phong bì ký hiệu **M3**; 01 đĩa bằng kim loại màu trắng đường kính 0,5cm, dài 22,5 cm; 01 chiếc kéo dài 20 cm tay cầm bằng nhựa màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs Max màu đen, số IMEI: 353096101712777, bên trong lắp thẻ sim Viettel số thuê bao 0342896966.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Mai Văn D tại thôn Đ, xã C và chỗ ở của Nguyễn Đức D1 tại thôn T, xã C, huyện V, tỉnh Hưng Yên, kết quả khám xét không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu có liên quan.

Tại bản kết luận giám định số 3884/KL-KTHS ngày 28/5/2024 của V Bộ C, kết luận:

- Tìm thấy chất ma túy MDMA-4en-PINACA và ADB-BUTINACA trong các mẫu ký hiệu M1, M2 và M3 gửi giám định.

- Khối lượng mẫu và khối lượng chất ma túy như sau:

Mẫu ký hiệu	Khối lượng mẫu	Khối lượng chất ma túy MDMA-4en-PINACA	Khối lượng chất ma túy ADB-BUTINACA
M1	0,546 gam	0,014 gam	0,0003 gam
M2	2,062 gam	0,060 gam	0,001 gam
M3	38,274 gam	1,224 gam	0,030 gam

Mẫu vật hoàn giám định được niêm phong trong một hộp giấy có chữ “Viện khoa học hình sự số 3884/KL-KTHS mẫu vật hoàn lại sau giám định”.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs Max màu đen, số IMEI: 353096101712777, bên trong lắp thẻ sim Viettel số thuê bao 0342896966 thu giữ của Mai Văn D; 01 chiếc đĩa bằng kim loại màu trắng đường kính 0,5cm, dài 22,5 cm; 01 chiếc kéo dài 20 cm tay cầm bằng nhựa màu đen. Quá trình điều tra xác định là điện thoại và các vật chứng thu giữ nêu trên đều liên quan đến việc phạm tội. Nên Cơ quan điều tra đã nhập kho các tài sản, đồ vật này cùng với 01 niêm phong hoàn mẫu vật gửi giám định số 3884/KL-KTHS của V Bộ C vào kho vật chứng thuộc Công an huyện V để chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với số tiền 60.000 đồng thu giữ của Mai Văn D. Quá trình điều tra xác định là tiền Mai Văn D bán ma túy cho Nguyễn Đức D1 mà có nên Cơ quan điều tra đã

nhập số tiền này vào tài khoản tạm giữ của Công an huyện V tại Kho bạc nhà nước V1 để chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung của Nguyễn Đức D1 sử dụng liên hệ với Mai Văn D mua ma túy, quá trình điều tra xác định là tài sản của chị Lê Thị H1 (mẹ đẻ của Đức D1), chị H1 không biết việc Đức D1 mượn điện thoại để liên lạc mua ma túy nên cơ quan điều tra đã trả lại cho chị H1. Chị H1 đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì.

Đối với Nguyễn Đức D1 là người đã 03 lần mua ma túy “cỏ tô” của Mai Văn D vào các ngày 19, 21 và 22/5/2024 đều đã sử dụng hết. Tiếp đến ngày 23/5/2024, Nguyễn Đức D1 mua 01 điều thuốc bên trong ma túy “cỏ tô” của Mai Văn D với giá 60.000 đồng, nhưng khối lượng mẫu là 0,546 gam, trong đó: khối lượng chất ma túy MDMA-4en-PINACA là 0,014 gam và Khối lượng chất ma túy ADB-BUTINACA là 0,0003 gam, không đủ để xử lý hình sự. Do Nguyễn Đức D1 là người dưới 16 tuổi nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với Nguyễn Đức D1 về hành vi này.

Đối với người Mai Văn D khai bán ma túy cho D, quá trình điều tra xác định D đặt mua trong các hội, nhóm trên mạng xã hội Facebook, chưa xác định được tên tuổi, địa chỉ người bán nên cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ giải quyết sau.

Cáo trạng số: 151/CT-VKS-VL ngày 28/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên đã truy tố bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát truy tố.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên giữ nguyên quan điểm truy tố đồng thời đề nghị HĐXX:

Áp dụng điểm b, điểm e khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo từ 08 năm 09 tháng đến 09 năm tù; ngoài ra đại diện viện kiểm sát đề nghị HĐXX giải quyết các vấn đề về hình phạt bổ sung; về xử lý vật chứng, các biện pháp tư pháp khác và án phí của vụ án.

XÉT THẤY:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lâm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại nên hành vi,

quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp khách quan với lời khai của người làm chứng; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung của Bản cáo trạng mà vị đại diện Viện kiểm sát đã nêu và đã có đủ cơ sở kết luận: “do có mục đích kiếm lời, nên trong các ngày 19, 21, 22/5/2024, tại ở thôn Đ, xã C, huyện V, tỉnh Hưng Yên, Mai Văn D đã thực hiện hành vi 03 lần bán trái phép chất ma túy (cỏ tô) cho Nguyễn Đức D1, sinh ngày 09/02/2009, (là người dưới 16 tuổi). Đến khoảng 10 giờ ngày 23/5/2024, Mai Văn D tiếp tục bán trái phép cho Nguyễn Đức D1 01 điều có chứa khối lượng chất ma túy MDMA-4en-PINACA là 0,014 gam và khối lượng chất ma túy ADB-BUTINACA là 0,0003 gam. Ngoài ra, Mai Văn D còn tàng trữ khối lượng chất ma túy MDMA-4en-PINACA là 1,284 gam và khối lượng chất ma túy ADB-BUTINACA là 0,031 gam nhằm mục đích tàng trữ bán trái phép, thì bị phát hiện. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lâm đã truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, điểm e khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng quy định pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy. Chỉ vì thói quen chơi bời, hưởng thụ và muốn kiếm tiền bất chính, bị cáo đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy với mục đích bán để kiếm lời. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguyên nhân làm mất an ninh trật tự trong cộng đồng, làm gia tăng các loại tệ nạn trong xã hội. Vì vậy cần phải nghiêm trị đối với bị cáo, đồng thời cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian. Có vậy mới đủ điều kiện cải tạo bị cáo và cũng là bài học giáo dục phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng cân nhắc: tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thật thà khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Vì vậy Hội đồng xét xử xem xét và giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung: bị cáo không có nghề nghiệp ổn định. Để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, Hội đồng xét xử sẽ không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

Áp dụng: Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, điểm b, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Cần tịch thu số ma túy do Cơ quan giám định hoàn lại sau giám định.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs Max màu đen, số IMEI: 353096101712777, bên trong lắp thẻ sim Viettel số thuê bao 0342896966 thu giữ của Mai Văn D là công cụ bị cáo dùng để thực hiện tội phạm. Vì vậy cần tịch thu, sung công quỹ Nhà nước chiếc điện thoại trên.

- Đối với vật chứng gồm 01 chiếc đũa bằng kim loại màu trắng đường kính 0,5cm, dài 22,5 cm; 01 chiếc kéo dài 20 cm tay cầm bằng nhựa màu đen là các công cụ liên quan đến tội phạm. Vì vậy cần tịch thu cho tiêu hủy.

- Đối với số tiền 60.000 đồng thu giữ của Mai Văn D. Quá trình điều tra xác định là tiền Mai Văn D bán ma túy cho Nguyễn Đức D1, vì vậy cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền trên.

- Đối với số tiền 150.000đ bị cáo có được do bán ma túy cho Nguyễn Đức D1, bị cáo đã tiêu xài hết. Vì vậy nay cần truy thu của bị cáo sung công quỹ Nhà nước.

[5] Tại phiên tòa, quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo và các vấn đề cần giải quyết trong vụ án là phù hợp nên được chấp nhận.

[6] **Về án phí:** bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1]. **Về tội danh:** tuyên bố bị cáo Mai Văn D phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

[2]. **Về điều luật áp dụng và hình phạt:**

Căn cứ điểm b, e khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Mai Văn D 08 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam, ngày 20/6/2024.

[3]. **Về xử lý vật chứng:** căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

- Tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số ma túy tại Mẫu vật hoàn giám định được niêm phong trong một hộp giấy có chữ “Viện khoa học hình sự số 3884/KL-KTHS mẫu vật hoàn lại sau giám định”; 01 chiếc đũa bằng kim loại màu trắng đường kính 0,5 cm, dài 22,5 cm; 01 chiếc kéo dài 20 cm tay cầm bằng nhựa màu đen.

- Tịch thu cho phát mại sung công quỹ Nhà nước chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs Max màu đen, số IMEI: 353096101712777, bên trong lắp thẻ sim Viettel số thuê bao 0342896966 thu giữ của Mai Văn D.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 60.000 đồng thu giữ của Mai Văn D tại tài khoản tạm giữ của Công an huyện V tại Kho bạc nhà nước V1.

- Truy thu của bị cáo Mai Văn D số tiền 150.000đ sung công quỹ Nhà nước.

[3]. Về án phí: bị cáo Mai Văn D phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vụ án được xét xử công khai. Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày được nhận bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND huyện Văn Lâm;
- Công an huyện Văn Lâm;
- Chi cục THADS huyện Văn Lâm
- Bị cáo;
- Lưu: HS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Nam Thắng

